

Hà Nam, ngày 18 tháng 11 năm 2024

## BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

### I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN THAM DỰ

- a. Thời gian: 17.h 30. ngày 18./11/2024
- b. Địa điểm: Công ty Cổ phần Xi măng Long Thành, thôn Hồng Sơn, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- c. Thành phần tham dự:
  - Tổ Chức Phát Hành (Bên yêu cầu xin ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu):
    - Ông: **Phạm Quang Toán** - Chức vụ: Giám đốc Công ty, đại diện Công Cổ phần Xi măng Long Thành.
  - Đại diện Bên Kiểm Phiếu:
    - Ông: **Nguyễn Đại Nam** - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh: đại diện Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Ninh Bình.

### II. MỤC ĐÍCH VÀ CÁC VẤN ĐỀ CẦN LẤY Ý KIẾN ĐỂ THÔNG QUA QUYẾT ĐỊNH

Xin ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu LTCCH2136001 về các nội dung được nêu trong Thông báo số ~~11-2024/KV-TNCT~~ ngày 18/11/2024 của Tổ Chức Phát Hành. Chi tiết các vấn đề/nội dung xin ý kiến cụ thể như sau:

**Vấn đề 1:** Điều chỉnh Lãi Suất Trái Phiếu áp dụng cho Kỳ Tính Lãi từ ngày 19/08/2024 đến Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu thành như sau:

- i. Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi bắt đầu từ và bao gồm ngày 19/08/2024 đến hết ngày 18/11/2024 là 7,3%/năm.
- ii. Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi từ và bao gồm ngày 19/11/2024 đến hết ngày 31/03/2025 được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND đối với khoản vay có thời hạn cho vay lớn hơn 60 tháng áp dụng cho Khách hàng CIB được công bố trên website của Ngân hàng TMCP Quân Đội và được xác định tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó cộng với biên độ là 0,5%/năm.
- iii. Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi từ và bao gồm ngày 01/04/2025 đến nhưng không bao gồm Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND đối với khoản vay có thời hạn cho vay lớn hơn 60 tháng áp dụng cho Khách hàng CIB được công bố trên website của Ngân hàng TMCP Quân Đội và được xác định tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó cộng với biên độ là 2,43%/năm.

**Vấn đề 2:** Sửa đổi, thay thế một số điều kiện và điều khoản của trái phiếu cho phù hợp với các nội dung đã sửa đổi nêu trên.

Nội dung sửa đổi, thay thế chi tiết theo phụ lục đính kèm Biên bản kiểm phiếu này.

### III. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

1. Tổng số Phiếu phát ra: 1 phiếu, đại diện cho 18.839 Trái Phiếu đang lưu hành, bằng 100% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành.

2. Tổng số Phiếu thu về: 1 phiếu, đại diện cho 18.839 Trái Phiếu đang lưu hành, trong đó:
- Số Phiếu hợp lệ: 1 phiếu, đại diện cho 18.839 Trái Phiếu đang lưu hành, bằng 100% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành.
  - Số Phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 Trái Phiếu đang lưu hành, bằng 0% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành.
3. Như vậy, Tổng số phiếu tham gia hợp lệ biểu quyết các nội dung là 1 phiếu, đại diện cho 18.839 Trái Phiếu đang lưu hành, bằng 100 % tổng số Trái Phiếu đang lưu hành.

#### IV. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TỪNG VẤN ĐỀ:

##### 1. Vấn đề 1:

- Tổng số Phiếu Tán thành: 1 phiếu, đại diện cho 18.839 Trái Phiếu đang lưu hành, bằng 100% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành.
- Tổng số Phiếu Không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 Trái Phiếu đang lưu hành, bằng 0% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành.
- Tổng số Phiếu Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 Trái Phiếu đang lưu hành, bằng 0% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành.

##### 2. Vấn đề 2:

- Tổng số Phiếu Tán thành: 1 phiếu, đại diện cho 18.839 Trái Phiếu đang lưu hành, bằng 100% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành.
- Tổng số Phiếu Không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 Trái Phiếu đang lưu hành, bằng 0% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành.
- Tổng số Phiếu Không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 Trái Phiếu đang lưu hành, bằng 0% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành.

#### V. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ KẾT QUẢ HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

- Căn cứ nội dung “Quy định về Hội Nghị của Người Sở Hữu Trái Phiếu” tại Bản công bố thông tin (OC) ngày 17/05/2021 và các bản công bố thông tin có liên quan;
- Căn cứ kết quả kiểm tra phiếu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu tại buổi làm việc, Người Sở Hữu Trái Phiếu LTCCH2136001 đã nhất trí thông qua toàn bộ các nội dung định tại “Mục II: Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định”.
- Trên cơ sở các nội dung đã lấy ý kiến thông qua, Tổ Chức Phát Hành sẽ thay mặt và đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thống nhất ban hành Nghị Quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu. Nghị Quyết có giá trị ràng buộc tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Biên bản này được lập vào lúc 18 giờ 00. phút ngày 18/11/2024

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH  
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LONG THÀNH



TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHẠM QUANG TOÁN

ĐẠI DIỆN BÊN KIỂM PHIẾU  
NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI



GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Đại Nam

## PHỤ LỤC

(Đính kèm Biên bản kiểm phiếu ý kiến bằng văn bản Người Sở Hữu Trái Phiếu LTCCH2136001)

Điều Khoản	Các điều khoản và điều kiện được nêu tại các Bản công bố thông tin phát hành Trái phiếu và các lần chỉnh sửa, bổ sung	Nội dung đề xuất sửa đổi
Lãi suất trái phiếu tại Điều Khoản 8.3 của Các Điều Khoản Và Điều Khoản Trái Phiếu	<p>8.3 Lãi suất Trái Phiếu cho từng Kỳ Tính Lãi (Lãi Suất) được xác định như sau:</p> <p>(i) Lãi suất áp dụng cho giai đoạn 03 (ba) tháng đầu tiên kể từ Ngày Phát Hành Đợt 1 (Kỳ Tính Lãi Thứ Nhất) của Trái Phiếu là 10,5%/năm.</p> <p>(ii) Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Kỳ Tính Lãi Thứ Nhất tới 04/04/2023) sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay trên 12 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) do Ngân hàng TMCP Quân Đội công bố/thông báo có hiệu lực tại Ngày điều chỉnh lãi suất công (+) biên độ là 3,5%/năm.</p> <p>(iii) Lãi suất áp dụng từ Kỳ Tính Lãi bắt đầu từ ngày 05/04/2023 đến hết ngày 19/08/2023 sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VNĐ đối với khoản vay có thời hạn cho vay &gt;60 tháng áp dụng cho Khách hàng CIB được công bố trên Website của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó cộng (+) biên độ 0,5%/năm. Lãi suất tại mọi thời điểm không thấp hơn 11%/năm áp dụng từ ngày 05/04/2023 đến 19/08/2023.</p> <p>(iv) Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi bắt đầu từ ngày 20/08/2023 đến ngày 31/12/2023 sẽ được xác định bằng lãi suất</p>	<p>8.3 Lãi suất Trái Phiếu cho từng Kỳ Tính Lãi (Lãi Suất) được xác định như sau:</p> <p>(i) Lãi suất áp dụng cho giai đoạn 03 (ba) tháng đầu tiên kể từ Ngày Phát Hành Đợt 1 (Kỳ Tính Lãi Thứ Nhất) của Trái Phiếu là 10,5%/năm.</p> <p>(ii) Lãi suất áp dụng cho mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc Kỳ Tính Lãi Thứ Nhất tới 04/04/2023) sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND thời hạn khoản vay trên 12 tháng đối với Khách hàng lớn (CIB) do Ngân hàng TMCP Quân Đội công bố/thông báo có hiệu lực tại Ngày điều chỉnh lãi suất công (+) biên độ là 3,5%/năm.</p> <p>(iii) Lãi suất áp dụng từ Kỳ Tính Lãi bắt đầu từ ngày 05/04/2023 đến hết ngày 19/08/2023 sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VNĐ đối với khoản vay có thời hạn cho vay &gt;60 tháng áp dụng cho Khách hàng CIB được công bố trên Website của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó cộng (+) biên độ 0,5%/năm. Lãi suất tại mọi thời điểm không thấp hơn 11%/năm áp dụng từ ngày 05/04/2023 đến 19/08/2023.</p> <p>(iv) Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi bắt đầu từ ngày 20/08/2023 đến ngày 31/12/2023 sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu</p>

Điều Kiện	Các điều khoản và điều kiện được nêu tại các Bản công bố thông tin phát hành Trái phiếu và các lần chỉnh sửa, bổ sung	Nội dung đề xuất sửa đổi
	<p>tham chiếu VND đối với khoản vay có thời hạn cho vay &gt;60 tháng áp dụng cho Khách hàng CIB được công bố trên Website của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó cộng (+) biên độ 0,5%/năm.</p> <p>(v) Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi bắt đầu từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024 sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND đối với khoản vay có thời hạn cho vay &gt;60 tháng áp dụng cho Khách hàng CIB được công bố trên Website của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó cộng (+) biên độ 1%/năm.</p> <p>(vi) Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi bắt đầu từ và bao gồm ngày 01/07/2024 đến hết ngày 31/03/2025 sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND đối với khoản vay có thời hạn cho vay &gt;60 tháng áp dụng cho Khách hàng CIB được công bố trên Website của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó cộng (+) biên độ 0,5 %/năm.</p> <p>(vii) Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi bắt đầu từ và bao gồm ngày 01/04/2025 đến nhưng không bao gồm ngày 19/05/2036 sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND đối với khoản vay có thời hạn cho vay &gt;60 tháng áp dụng cho Khách hàng CIB được công bố trên Website của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó cộng (+) biên độ</p>	<p>VND đối với khoản vay có thời hạn cho vay &gt;60 tháng áp dụng cho Khách hàng CIB được công bố trên Website của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó cộng (+) biên độ 0,5%/năm.</p> <p>(v) Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi bắt đầu từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024 sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND đối với khoản vay có thời hạn cho vay &gt;60 tháng áp dụng cho Khách hàng CIB được công bố trên Website của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó cộng (+) biên độ 1%/năm.</p> <p>(vi) Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi bắt đầu từ và bao gồm ngày 01/07/2024 đến hết ngày 18/08/2024 sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND đối với khoản vay có thời hạn cho vay &gt;60 tháng áp dụng cho Khách hàng CIB được công bố trên Website của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó cộng (+) biên độ 0,5 %/năm.</p> <p>(vii) Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi bắt đầu từ và bao gồm ngày 19/08/2024 đến hết ngày 18/11/2024 là 7,3%/năm.</p> <p>(viii) Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi bắt đầu từ và bao gồm ngày 19/11/2024 đến hết ngày 31/03/2025 sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VND đối với khoản vay có thời hạn cho vay &gt;60 tháng áp dụng cho Khách hàng CIB được công bố trên</p>

Điều Kiện	Các điều khoản và điều kiện được nêu tại các Bản công bố thông tin phát hành Trái phiếu và các lần chỉnh sửa, bổ sung	Nội dung đề xuất sửa đổi
	2,43%/năm	<p>Website của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó cộng (+) biên độ 0,5 %/năm</p> <p>(viii) Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi bắt đầu từ và bao gồm ngày 01/04/2025 đến nhưng không bao gồm ngày 19/05/2036 sẽ được xác định bằng lãi suất tham chiếu VNĐ đối với khoản vay có thời hạn cho vay &gt;60 tháng áp dụng cho Khách hàng CIB được công bố trên Website của Ngân hàng TMCP Quân Đội tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó cộng (+) biên độ 2,43%/năm.</p>